

Số: TVHN-230/DBQG

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

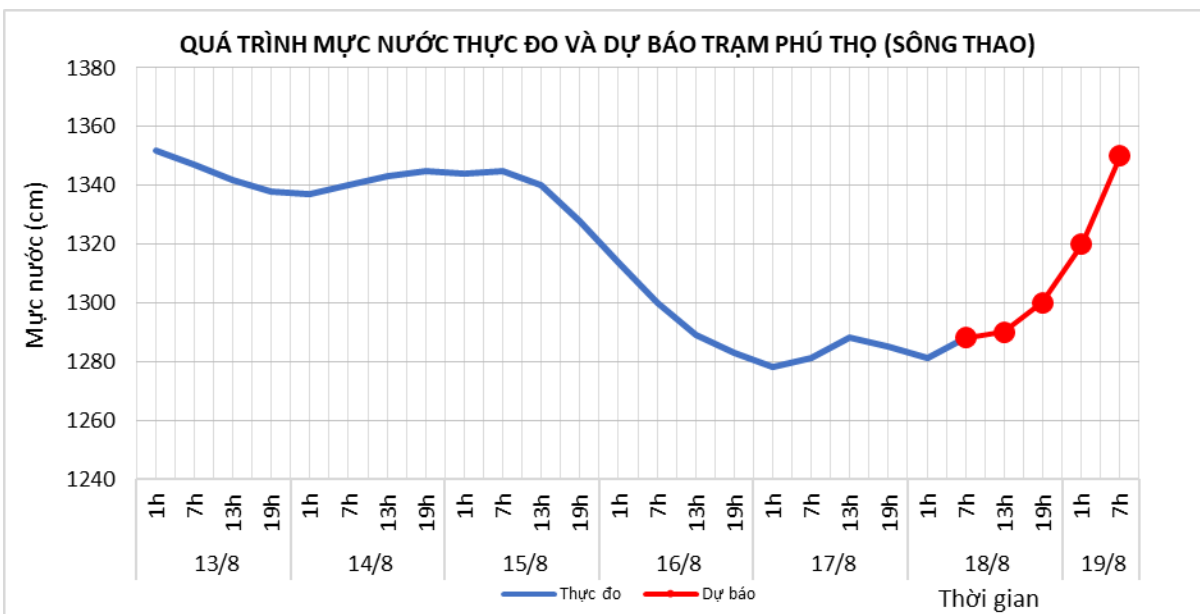
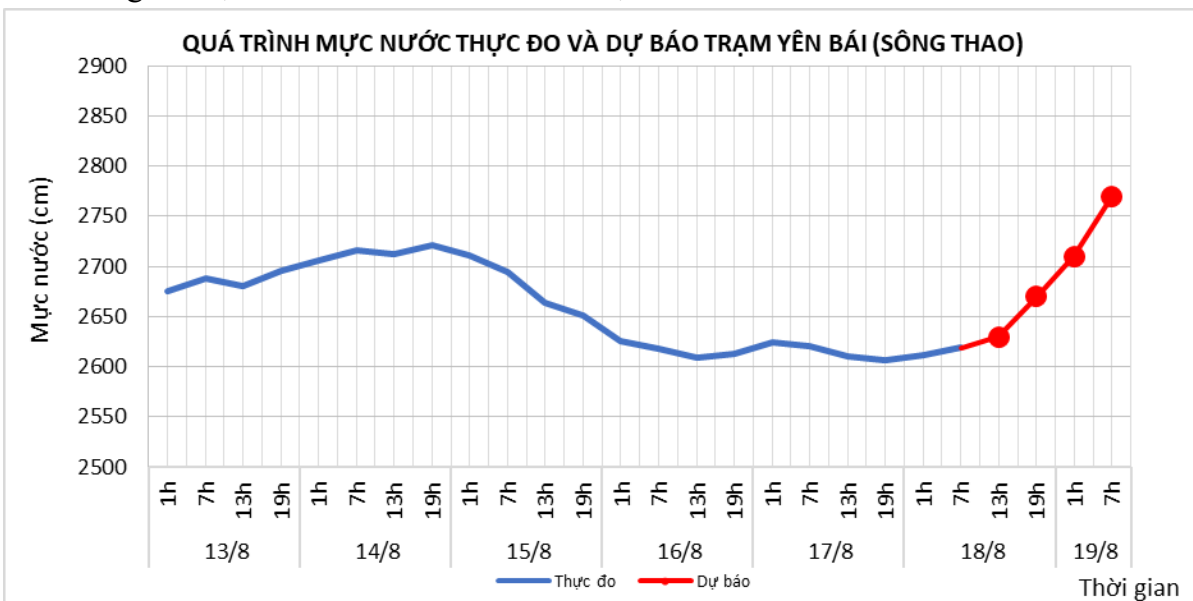
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ lên.



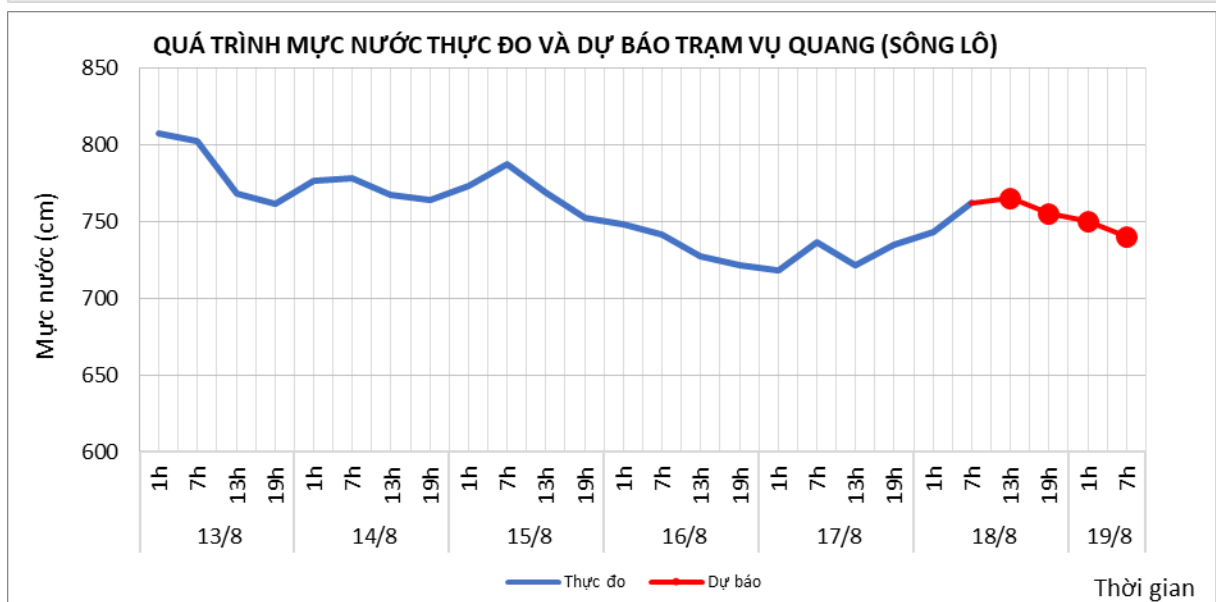
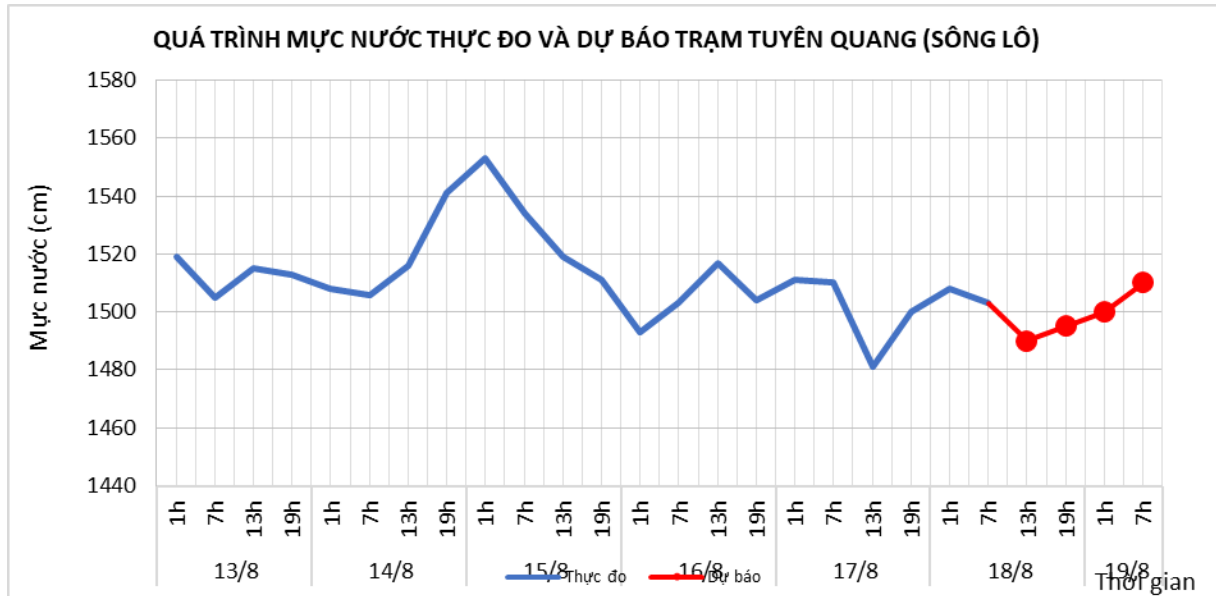
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Hạ lưu sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng chủ yếu của điều tiết thủy điện tuyến trên.



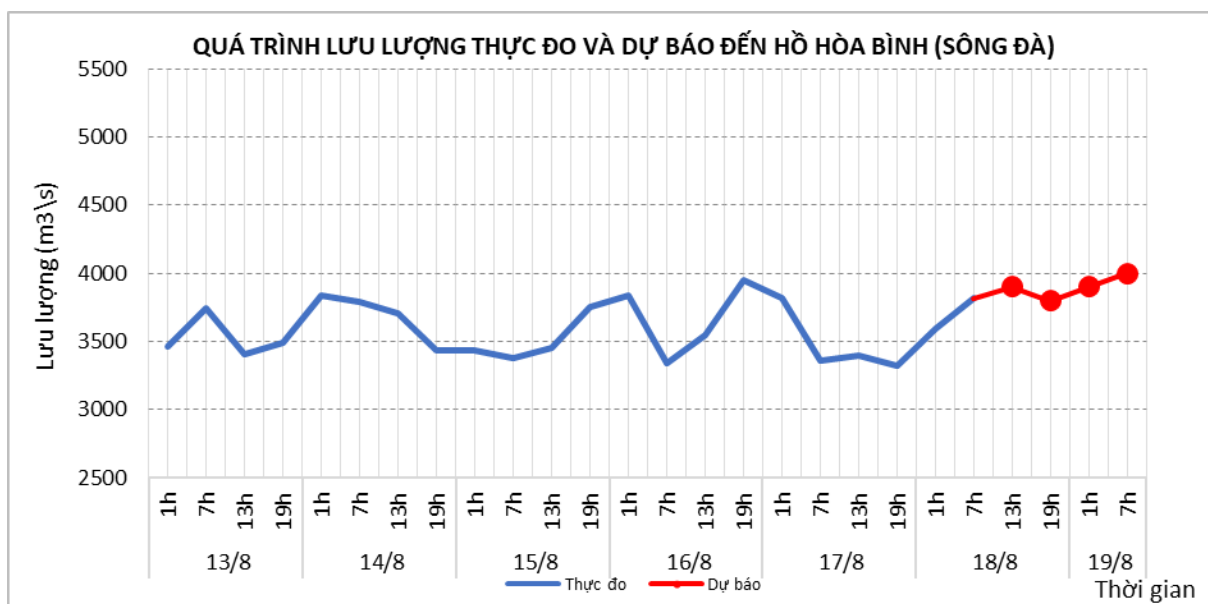
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình có thể tăng theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và ảnh hưởng của mưa trên lưu vực.



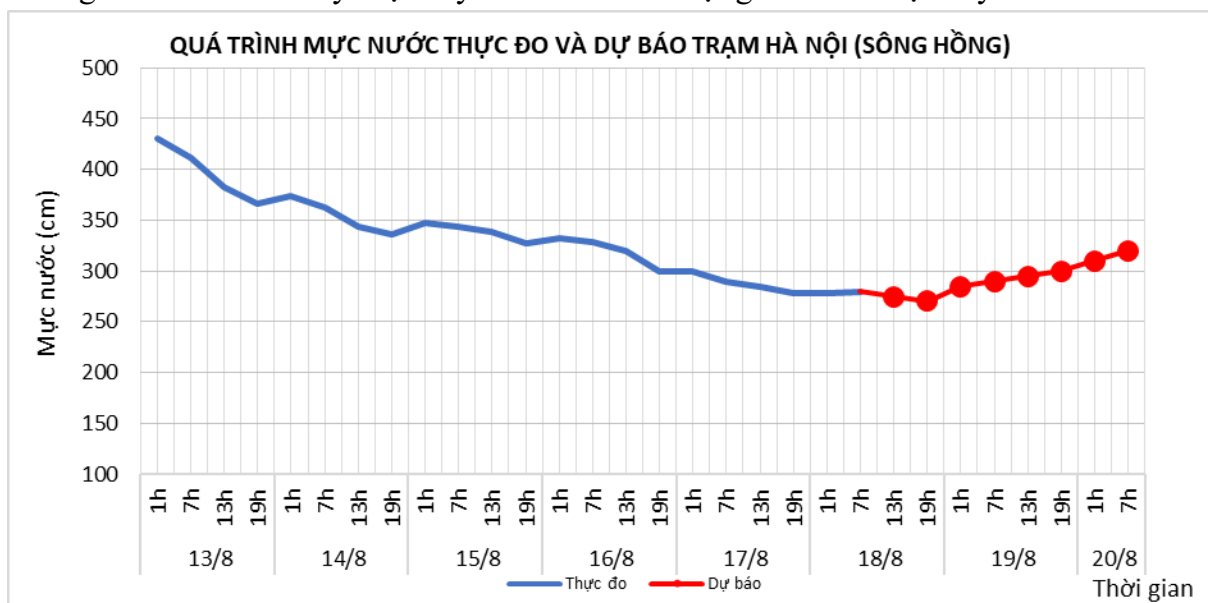
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang biến đổi chậm với xu thế xuống, mức nước tại trạm thủy văn Hà Nội lúc 7h ngày 18/08 là 2,80m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm; chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và dao động theo chế độ thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

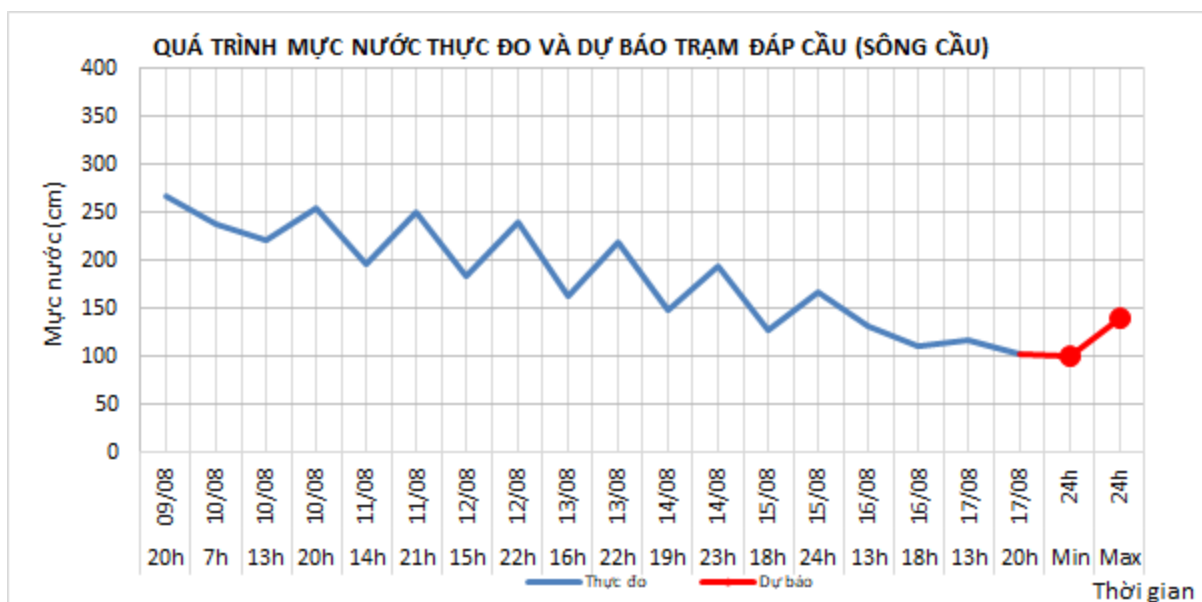
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



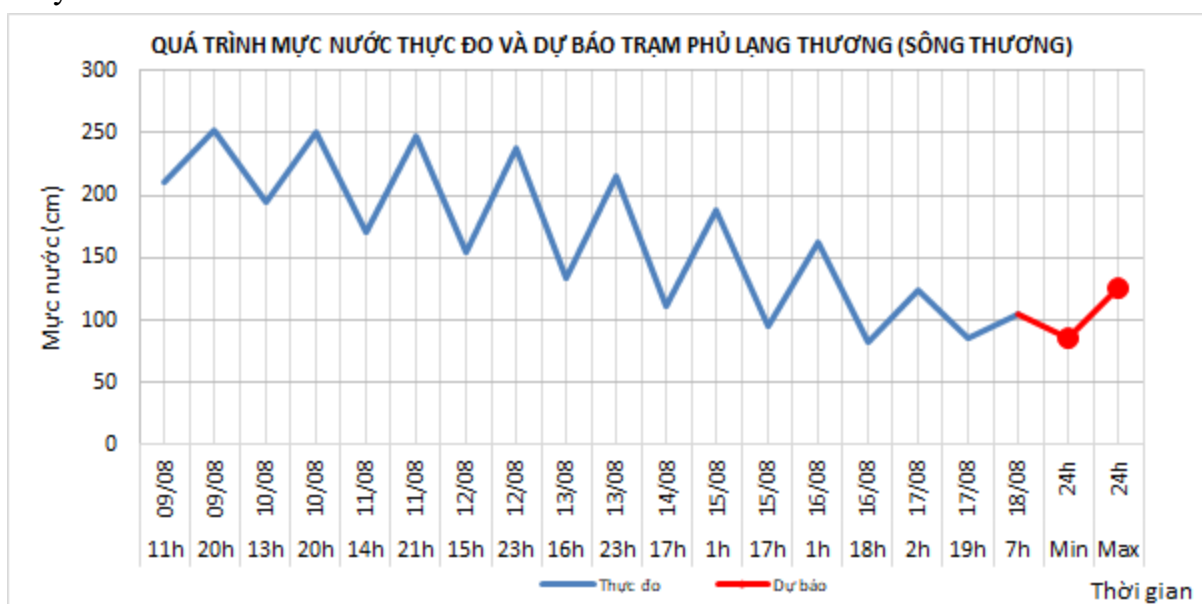
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo ảnh hưởng thủy triều.



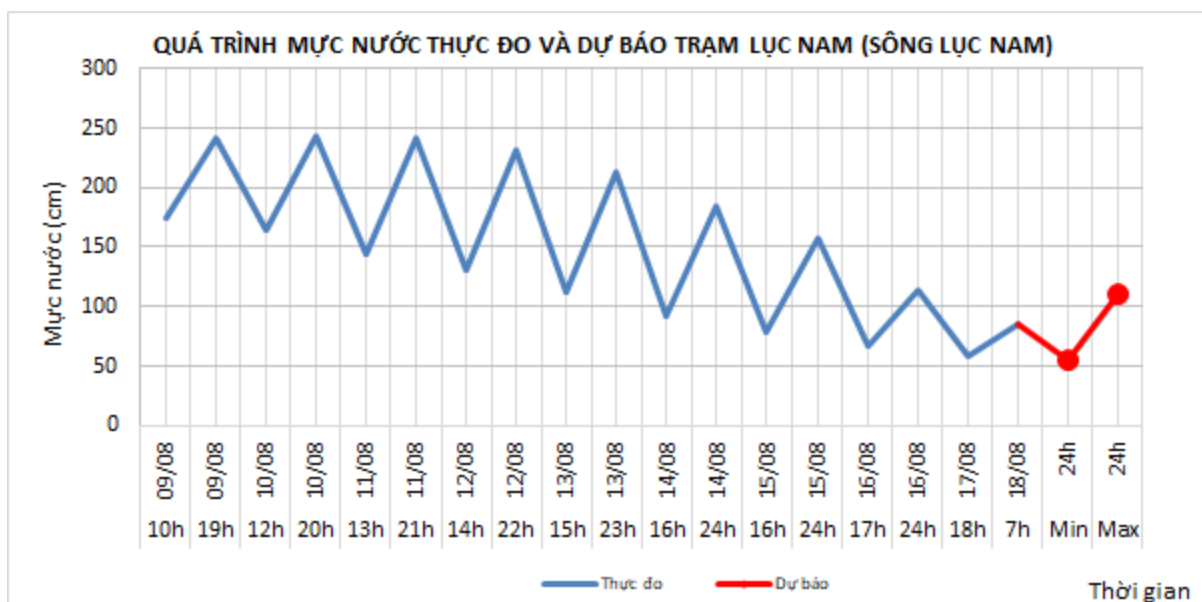
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



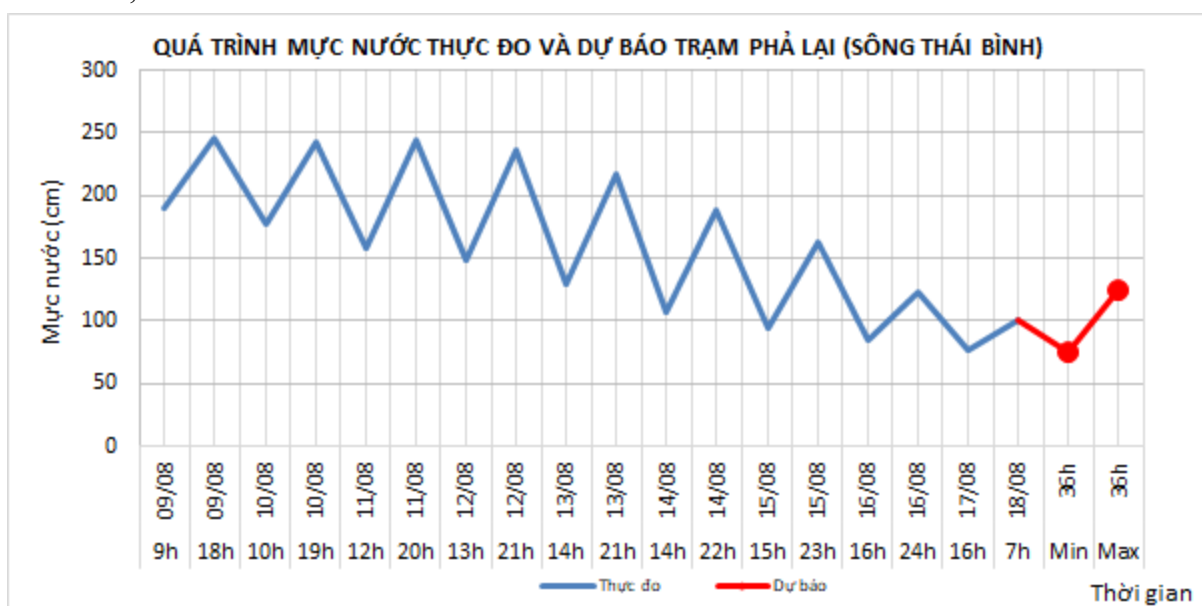
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,25m; thấp nhất là 0,75m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

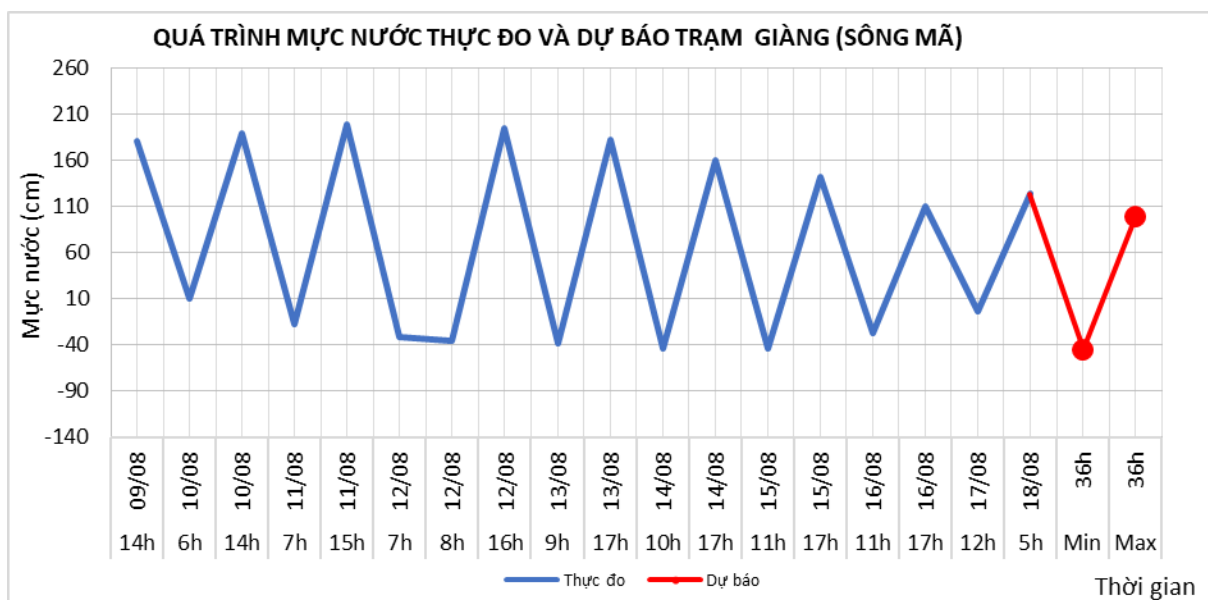
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.



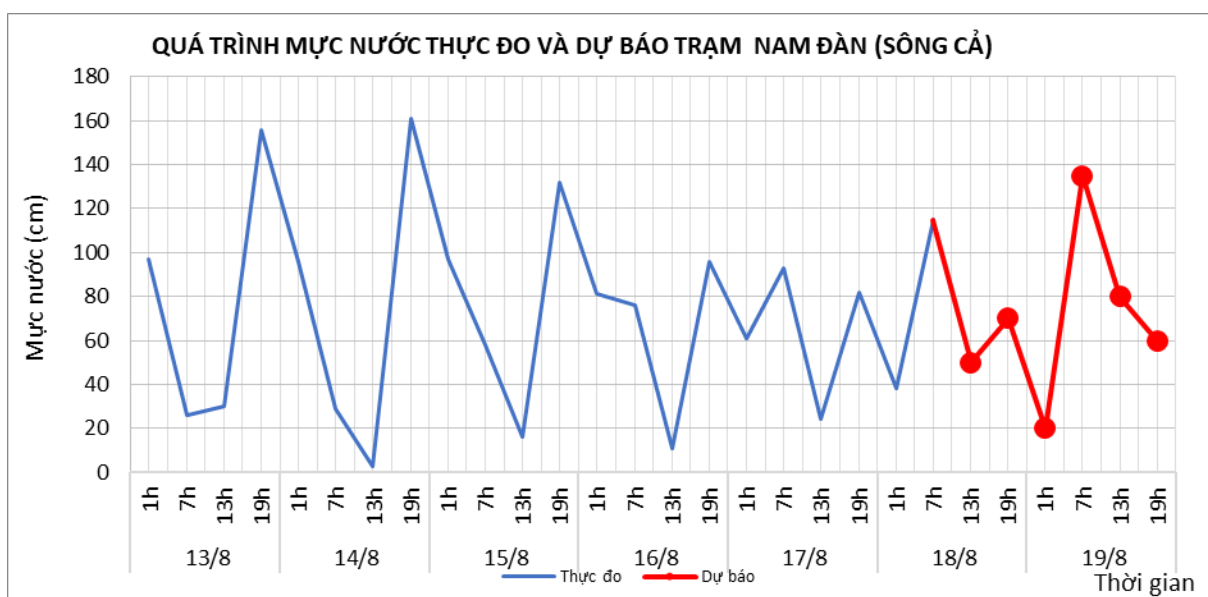
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu có dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu có dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



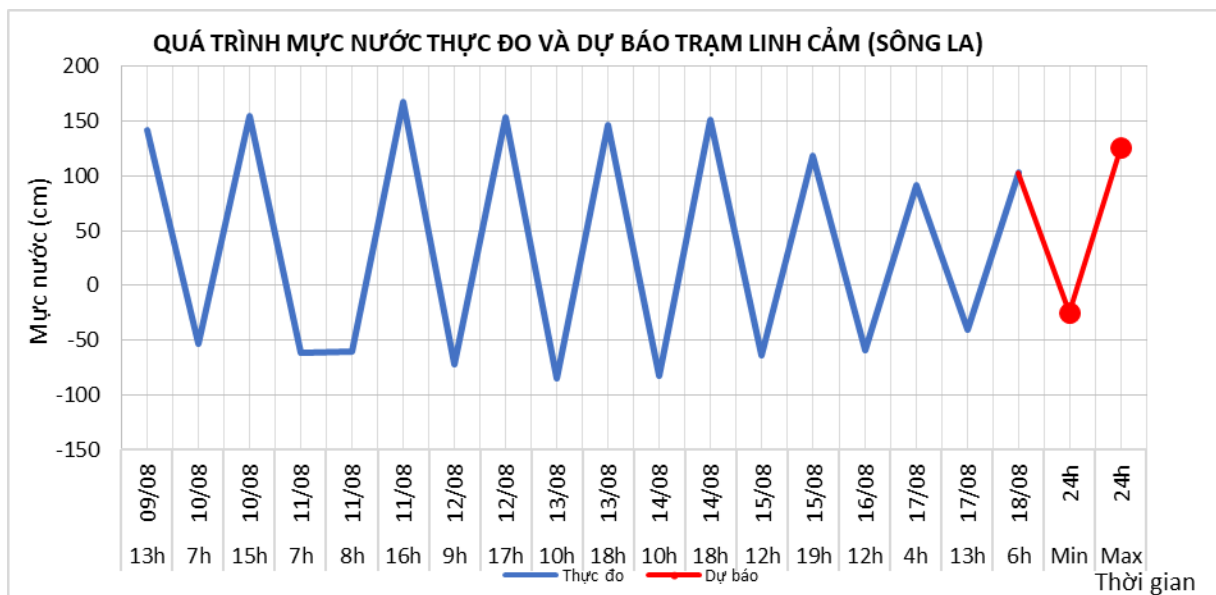
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.



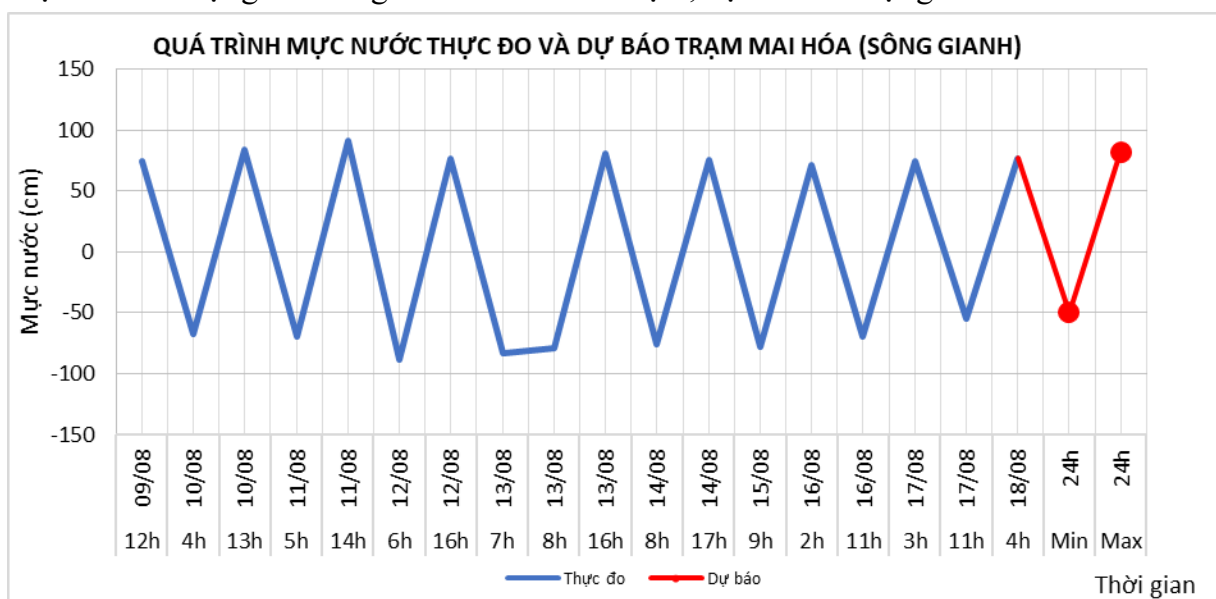
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



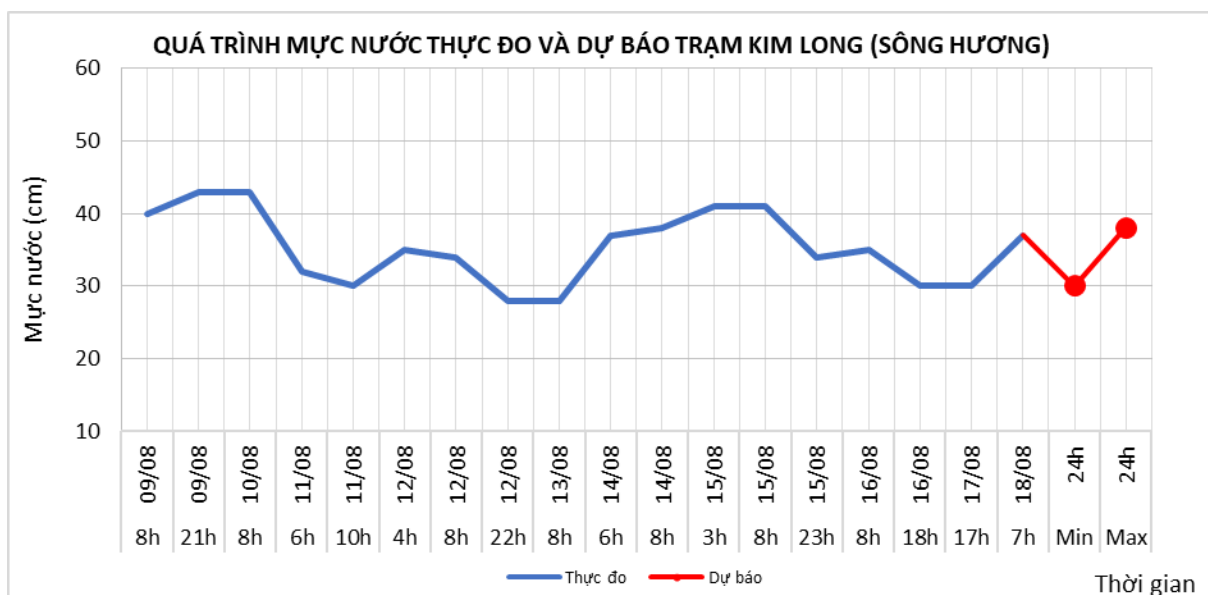
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.



Cảnh báo: Từ tối nay (18/8) đến ngày 21/8, trên các sông từ Thanh Hóa đến Quảng Trị có khả năng xuất hiện một đợt lũ. Đỉnh lũ trên các sông nhỏ, thượng lưu các sông từ Thanh Hóa Hà Tĩnh có khả năng lên mức BĐ1-BĐ2, hạ lưu các sông còn ở dưới mức BĐ1; các sông ở Quảng Trị lên mức BĐ1 và trên BĐ1.

4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

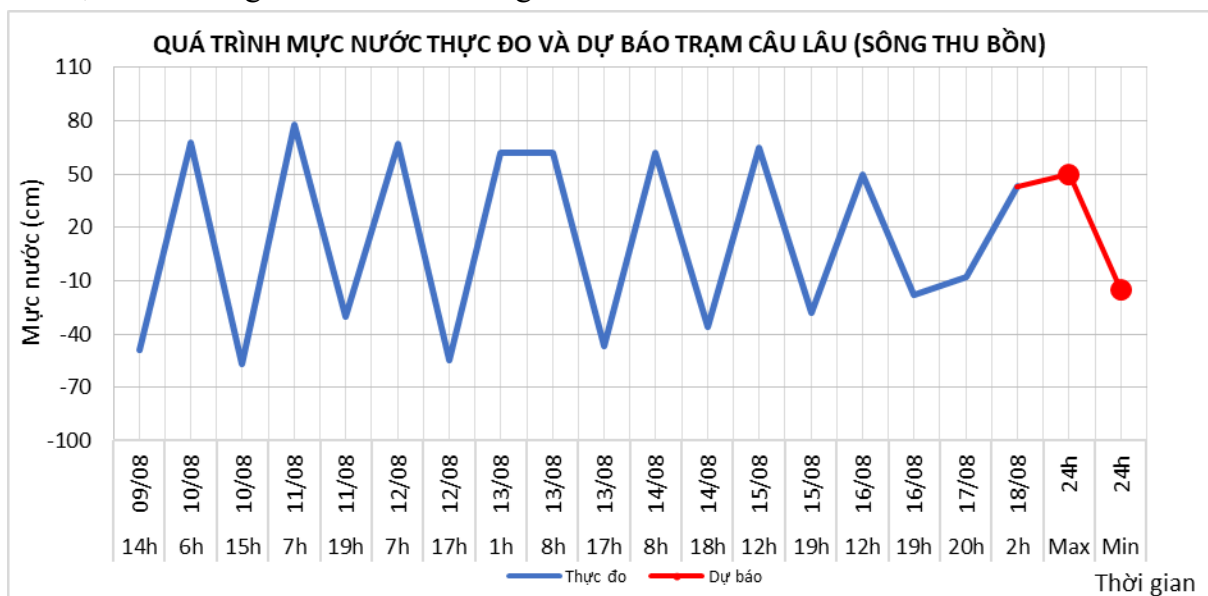
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



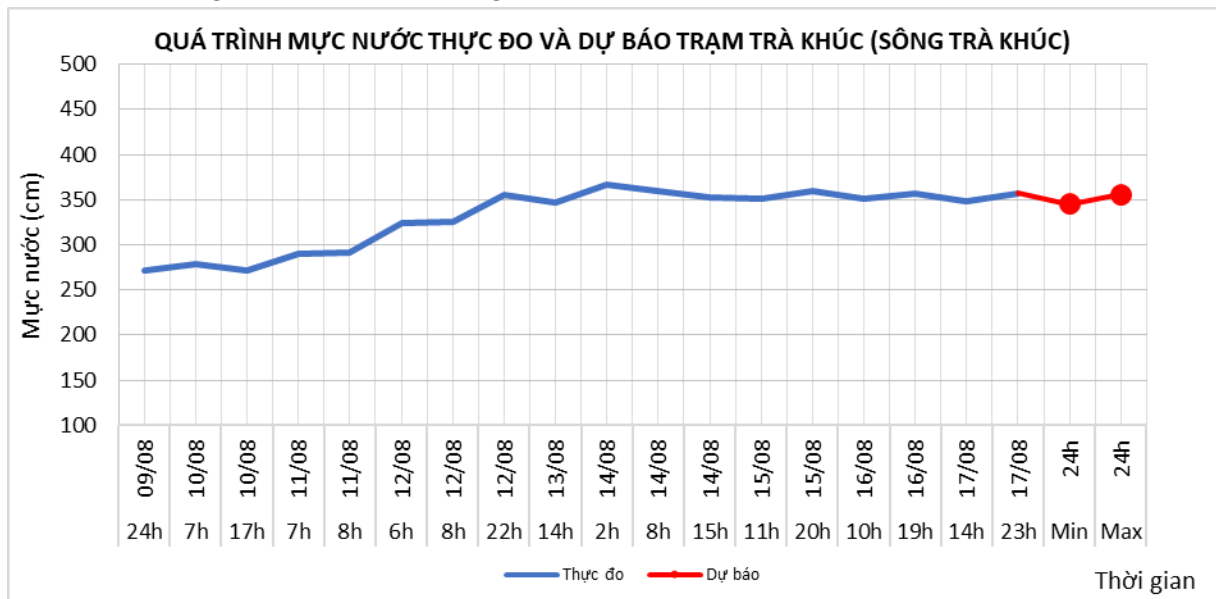
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc dao động.



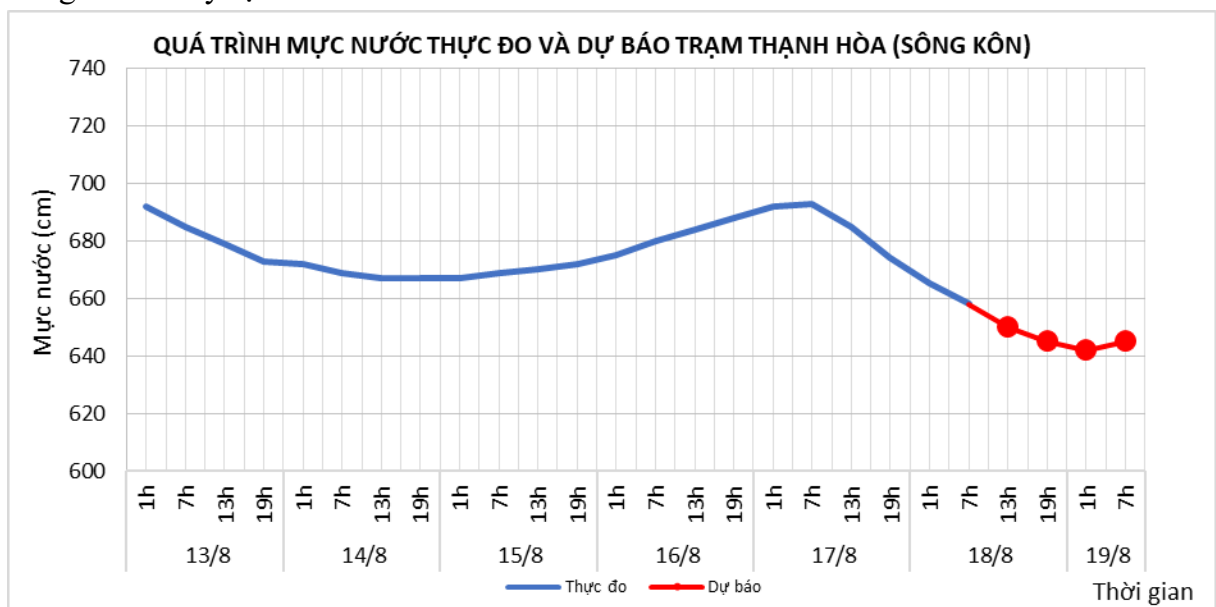
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa tiếp tục dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.



4.4. Sông Ba

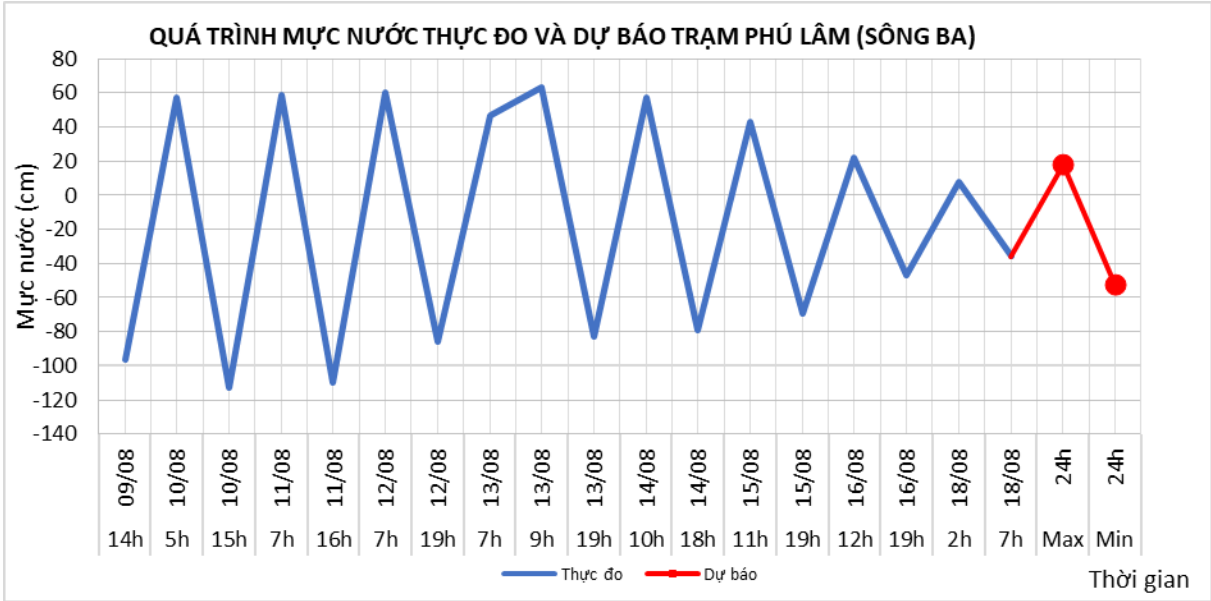
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện

tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

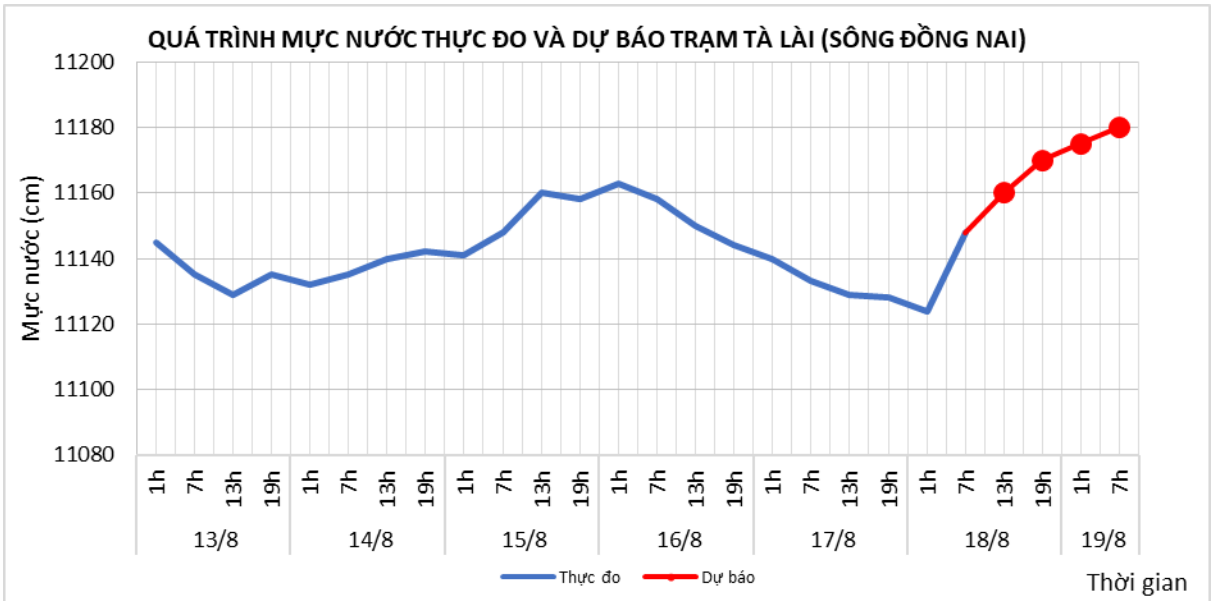
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài có dao động.



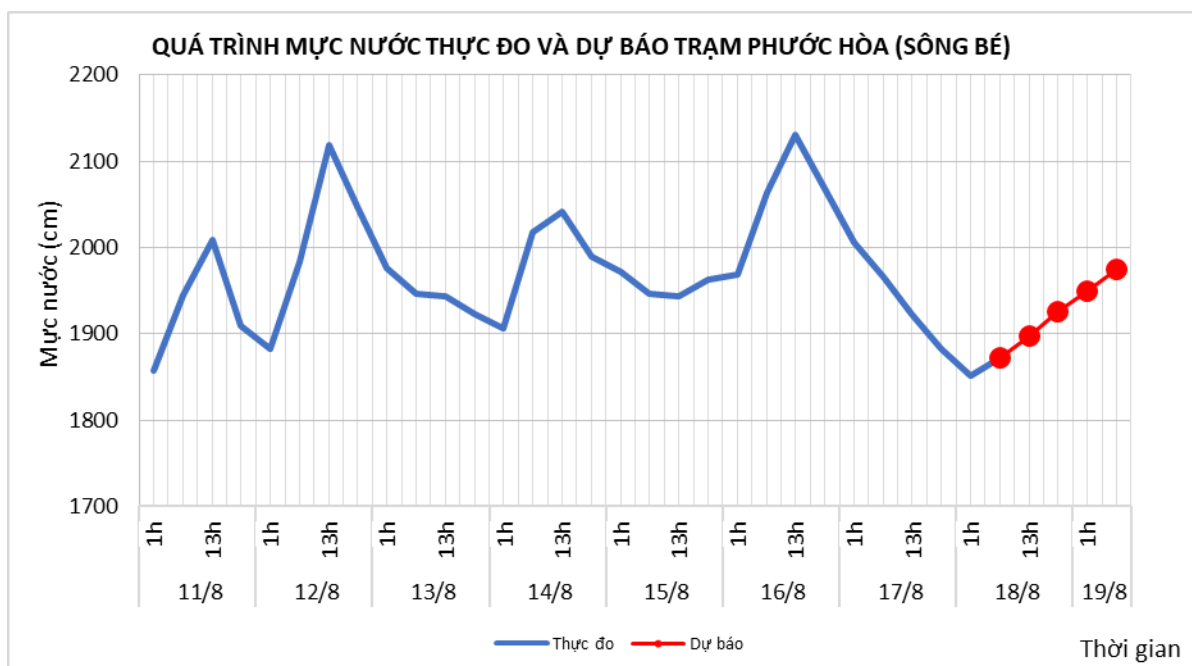
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện tuyến trên.



6. Lưu vực sông Mê Công

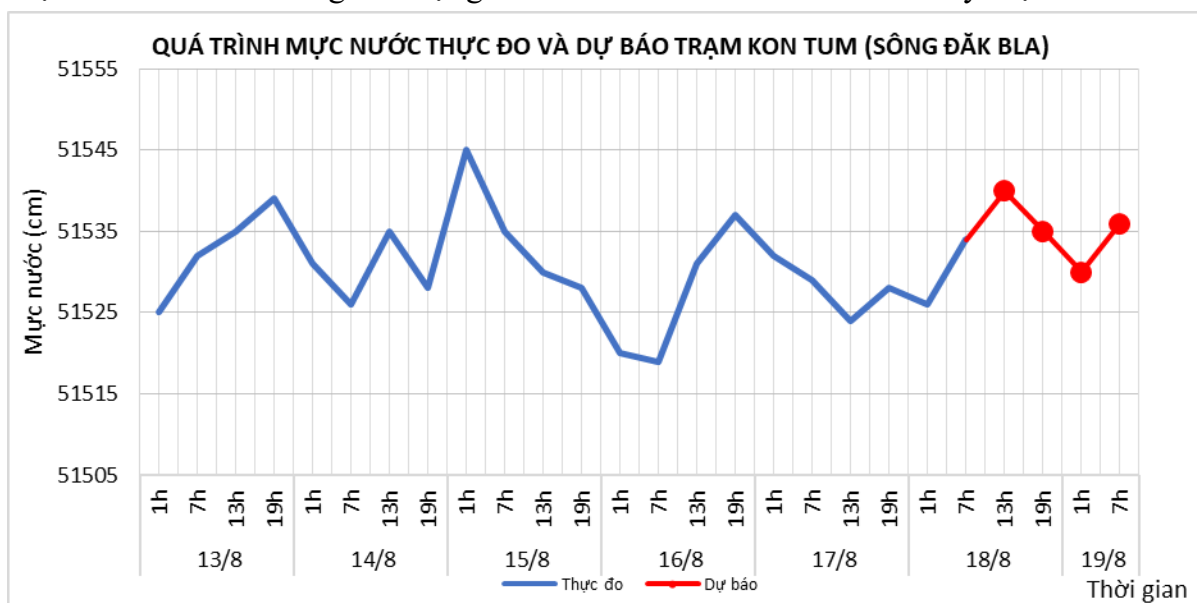
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



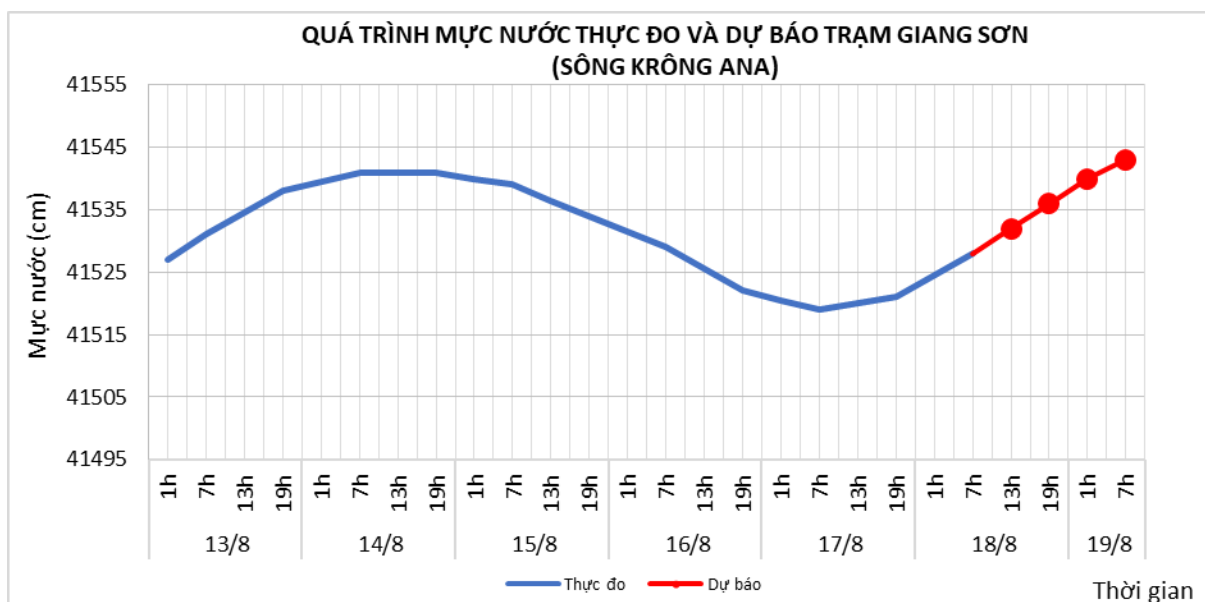
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm theo xu thế lên. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi theo xu thế lên chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



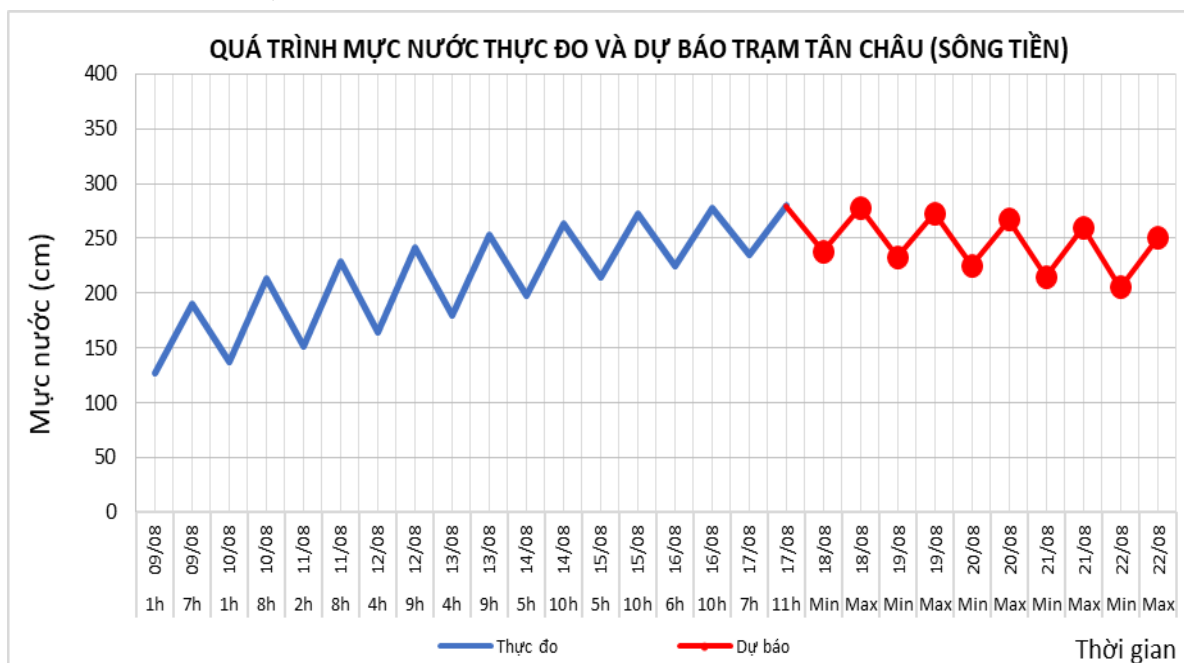
6.3. Sông Cửu Long

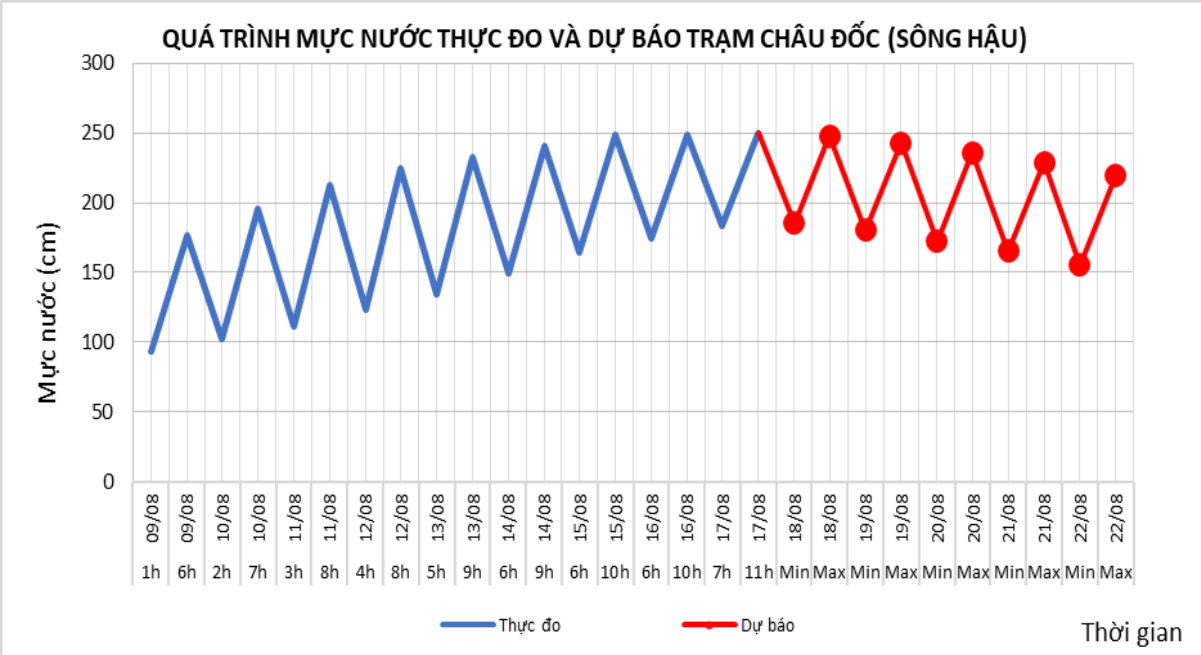
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên. Mức nước cao nhất ngày 17/8 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,8m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,5m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long sẽ xuống theo triều. Đến ngày 22/8, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 2,5m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,2m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-17/08	19h-17/08	1h-18/08	7h-18/08	13h-18/08		19h-18/08		1h-19/08		7h-19/08		13h-19/08		19h-19/08		1h-20/08		7h-20/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3395	3326	3590	3818	3900	↗	3800	↘	3900	↗	4000	↗								
Thao	Yên Bái	2611	2606	2612	2619	2630	↗	2670	↗	2710	↗	2770	↗								
Thao	Phú Thọ	1288	1285	1281	1288	1290	↗	1300	↗	1320	↗	1350	↗								
Lô	Tuyên Quang	1481	1500	1508	1503	1490	↘	1495	↗	1500	↗	1510	↗								
Lô	Vụ Quang	721	735	743	762	765	↗	755	↘	750	↘	740	↘								
Hồng	Hà Nội	285	278	278	280	275	↘	270	↘	285	↗	290	↗	295	↗	300	↗	310	↗	320	↗
Cả	Nam Đàn	24	82	38	115	50	↘	70	↗	20	↘	135	↗	80	↘	60	↘				
Kôn	Thanh Hòa	685	674	665	658	650	↘	645	↘	642	↘	645	↗								
Đồng Nai	Tà Lài	11129	11128	11124	11148	11160	↗	11170	↗	11175	↗	11180	↗								
Bé	Phước Hòa	1923	1883	1852	1872	1898	↗	1925	↗	1950	↗	1975	↗								
Đăkbla	Kon Tum	51524	51528	51526	51534	51540	↗	51535	↘	51530	↘	51536	↗								
Krông Ana	Giang Sơn	41519	41521	41523	41528	41532	↗	41536	↗	41540	↗	41543	↗								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	118	↓	102	↓	140	↑	100	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	105	↓	86	↑	125	↑	85	↓
Lục Nam	Lục Nam	85	↓	58	↑	110	↑	55	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	123	↓	77	↓	125	↑	75	↓
Mã	Giàng (**)	124	↓	-3	↑	145	↑	-25	↓
La	Linh Cảm	103	↑	-41	↑	125	↑	-25	↑
Gianh	Mai Hóa	77	↑	-55	↑	82	↑	-50	↑
Hương	Kim Long	37	↑	30	→	38	↑	30	→
Thu Bồn	Câu Lâu	43	↓	-8	↑	50	↑	-15	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	357	→	348	↓	356	↓	345	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	8	↓	-36	↑	18	↑	-52	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		17/08		18/08		19/08		20/08		21/08		22/08		17/08		18/08		19/08		20/08		21/08		22/08	
Sông Tiền	Tân Châu	280	↑	278	↓	273	↓	267	↓	260	↓	250	↓	235	↓	238	↑	233	↓	225	↓	215	↓	205	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	250	↑	248	↓	243	↓	236	↓	229	↓	220	↓	183	↑	185	↑	180	↓	172	↓	165	↓	155	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 19/08
Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng